Phụ lục

TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý VỀ DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH ĐỊNH MỨC CHI PHÍ TÁI CHẾ ĐỐI VỚI MỘT ĐƠN VỊ KHỐI LƯỢNG SẢN PHẨM, BAO BÌ VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH PHỤC VỤ QUẢN LÝ, GIÁM SÁT VÀ HỖ TRỢ THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM TÁI CHẾ VÀ TRÁCH NHIỆM THU GOM, XỬ LÝ CHẤT THẢI CỦA NHÀ SẢN XUẤT, NHẬP KHẨU

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BTNMT ngày tháng năm 2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Ý kiến góp ý	Đơn vị góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	**Ý kiến chung**	***Tiếp nhận trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ*** Phản hồi ý kiến công dân Nguyễn Hoàng Kim Ngân (Bình Dương), email: ngan.nhk1989@gmail.com, số điện thoại: 0902605742: Sau khi đọc về chi phí thu gom, vận chuyển tái chế mà Bộ Tài nguyên và Môi trường đưa ra, tôi thấy chi phí mà doanh nghiệp sẽ phải đóng góp là quá cao. Tôi không rõ nếu chi phí thu gom tái chế thực tế cao như vậy, sẽ cao hơn cả chi phí nguyên vật liệu (NVL) thu hồi được. Vậy làm sao có lợi nhuận mà các cơ sở doanh nghiệp thu gom phế liệu làm từ trước đến này? Ngoài ra, các sản phẩm này sau khi tái chế sẽ có thu hồi NVL lại, tức có giá trị nhưng không thấy cột giá trị hoàn lại trong bảng tính Ngoài ra, quy định doanh nghiệp sản xuất tự thu hồi để không phải đóng phí nhưng chưa có chế tài mạnh với các bên thu mua không hợp pháp và quy định về việc thu hồi khá rườm rà rắc rối thì làm sao doanh nghiệp hợp pháp có thể thu hồi đủ tỷ lệ cho nhà nước được nên việc phải đóng phí cho nhà nước là chuyện chắc chắn sẽ có. Và khi nhận được chi phí đó, nhà nước sẽ thực hiện thu gom theo phương pháp nào để bảo vệ môi trường thì tôi chưa thấy đề	Cách thức xác định Fs trong dự thảo Quyết định (đã được giải trình chi tiết trong Thuyết minh gửi kèm) được tính toán theo như đúng quy định tại Điều 81 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. Cụ thể, Điều 81 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định "Fs là định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì, bao gồm chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì và chi phí quản lý hành chính hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu (đơn vị tính: đồng/kg)." Như vậy, theo quy định của Nghị định số 08 thì Fs bao gồm chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì và chi phí quản lý hành chính hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu, do đó Fs không bao gồm chi phí thu mua phế liệu và không có hoàn lại giá trị vật liệu thu hồi được.

		cập đến. Ví dụ như tuyên truyền phân loại từ nhà dân thế nào? Chế tài mạnh với các bên thu gom bất họp pháp thế nào? Phạt thế nào nếu người dân, cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp, nhà hàng không phân loại đúng rác thải? Cơ bản, nếu cách tính trên được áp dụng sẽ ảnh hưởng sau đó là chi phí tất cả các sản phẩm sẽ phải tăng giá đề bù đắp chi phí này. Như điển hình 1 việc đóng phí này thì người dân phải bỏ ra thêm bao nhiêu tiền để trả cho sản phẩm mới./.	Theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 08 thì nhà sản xuất, nhập khẩu được lựa chọn một trong hai hình thức thực hiện trách nhiệm tái chế của mình là tự tổ chức tái chế hoặc đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam để hỗ trợ tái chế. Tiền đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam để hỗ trợ tái chế sẽ được quản lý, sử dụng theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường để hỗ trợ cho hoạt động tái chế sản phẩm, bao bì theo quy định pháp luật.
I	**Đối với dự thảo Quyết định**		
2	**Bổ sung tờ trình**	***Ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:*** Đề nghị bổ sung Tờ trình về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, trong đó trình bày cụ thể những căn cứ pháp lý và thực tế để làm rõ về sự cần thiết ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời, làm rõ cơ sở để tính định mức chi phí tái chế đối với một đơn vị sản phẩm, bao bì quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định.	- Các thông tin liên quan hiện đã được trình bày cụ thể trong Thuyết minh gửi kèm.
3	**Tên Quyết định**	***Ý kiến của Sở TN&MT Hà Tĩnh:*** - Đề nghị xem xét chỉnh sửa tên Quyết định như sau: “Quyết định ban hành định mức chi phí tái chế đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì và chi phí hành chính phục vụ quản lý, giám sát, hỗ trợ thực hiện thu gom, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu.″	- Tiếp thu ý kiến (bỏ cụm từ “hợp lý, hợp lệ”)
4		***Ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:*** Đề nghị thay cụm từ “ban hành" thành cụm từ “Quy định",	- Tiếp thu ý kiến (thay cụm từ “Ban hành”

		vì đây là quyết định quy định nội dung trực tiếp không phải ban hành văn bản pháp quy phụ. Đồng thời, đề nghị chỉnh sửa đoạn cuối của căn cứ pháp lý và Điều 1 bảo đảm phù hợp với tên dự thảo Quyết định.	thành "Quy định")
5	**Căn cứ pháp lý**	***Ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:*** - Đề nghị bổ sung Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019 vào phần căn cứ pháp lý.	- Tiếp thu ý kiến và bổ sung căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019
6	**Thể thức trình bày**	***Ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:*** - Đề nghị xây dựng dự thảo Quyết định theo mẫu số 4 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, theo đó, đề nghị bỏ cụm từ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ và cụm từ "QUYẾT ĐỊNH".	- Tiếp thu ý kiến, bỏ cụm từ "THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ" và cụm từ "QUYẾT ĐỊNH".
7	**Điều 1: Phạm vi điều chỉnh**	***Ý kiến của EUCHAM - Tiểu ban Thực phẩm, Nông nghiệp và Nuôi trồng thủy sản*** Quyết định này áp dụng cho nhà sản xuất, nhập khẩu: chỉ nên áp dụng cho sản xuất sản phẩm cuối cùng, bởi vì các sản phẩm có thể được giao dịch nhiều lần, không phải 1 lần. Lý do: các thành viên của tiểu ban có thể vừa nhập khẩu để kinh doanh và sản xuất. Trong phạm vi kinh doanh, các công ty trong tiểu ban cũng bán sản phẩm của họ cho máy xay sát thức ăn chăn nuôi khác, như vậy chi phí sẽ trở nên gấp đôi trên cùng một đơn vị sản phẩm.	- Phạm vi dự thảo Quyết định chỉ quy định về Fs và chi phí quản lý hành chính hỗ trợ tái chế, xử lý chất thải. Việc thực hiện trách nhiệm với nhà sản xuất, nhập khẩu sản phẩm, bao bì đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

		Ý kiến của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế: Điều 1: Phạm vi điều chỉnh "Quyết định này quy định về ban hành định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì (gọi tắt là Fs) và chi phí quản lý hành chính phục vụ quản lý, giám sát và hỗ trợ thực hiện trách nhiệm thu gom, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu." Điều chỉnh thành "Quyết định này quy định về ban hành định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì và chi phí quản lý hành chính phục vụ quản lý, giám sát và hỗ trợ thực hiện trách nhiệm thu gom, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu (gọi tắt là Fs)."	- Định mức chi phí tái chế (Fs) và chi phí quản lý hành chính phục vụ quản lý, giám sát và hỗ trợ thực hiện trách nhiệm thu gom, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu là hai quy định riêng, do đó đề nghị giữ nguyên như quy định tại Điều 1 của Dự thảo.
8	**Điều 3: Định mức chi phí tái chế**	***Ý kiến của Sở TN&MT Lai Châu:*** Đề nghị chỉnh sửa từ: "*Fs bao gồm chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì (gọi tắt là chi phí tái chế) và chi phí quản lý hành chính hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu (gọi tắt là chi phí quản lý hành chính)*" thành "*Fs bao gồm chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì (gọi tắt là chi phí tái chế) và chi phí quản lý hành chính phục vụ quản lý, giám sát, hỗ trợ thực hiện trách nhiệm thu gom, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu (gọi tắt là chi phí quản lý hành chính)*" Lý do: Thống nhất với tiêu đề và nội dung của Quyết định.	- Đề nghị giữ nguyên như Dự thảo. Chi phí quản lý hành chính phục vụ quản lý, giám sát, hỗ trợ thực hiện trách nhiệm thu gom, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu là quy định riêng, không nằm trong Fs.
9		***Ý kiến của 14 hiệp hội (Hiệp hội Thực phẩm minh bạch, Hội Lương thực thực phẩm Tp. Hồ Chí Minh, Hiệp hội Chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam, Hiệp hội sữa Việt Nam, Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng***	

		cao, Hiệp hội Bia – Rượu – Nước giải khát Việt Nam, Hiệp hội Dệt may Việt Nam, Hiệp hội các doanh nghiệp Hoa Kỳ tại Việt Nam, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam, Hiệp hội Chè Việt Nam, Hiệp hội các nhà sản xuất xe máy Việt Nam, Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam, Hiệp hội nhựa Việt Nam, Hội doanh nghiệp SX&KD thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam): Bỏ chi phí quản lý hành chính ra khỏi Fs. Lý do đề xuất: Điểm b, khoản 4, Điều 54 của Luật Bảo vệ môi trường quy định: "Đóng góp tài chính được sử dụng để hỗ trợ cho hoạt động tái chế sản phẩm, bao bì quy định tại Khoản 1 điều này". Như vậy, rõ ràng Luật Bảo vệ môi trường không quy định khoản đóng góp này được dùng để chi trả cho chi phí quản lý hành chính. Mặt khác, Điều 82 Nghị định 08/2022/NĐ-CP đã quy định khoản tiền cho chi phí này là từ lãi tiền gửi ngân hàng của khoản đóng góp, chứ không phải trích trực tiếp từ khoản đóng góp.	- Không tiếp thu ý kiến bỏ chi phí quản lý hành chính do Điều 81 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP đã quy định rõ Fs có bao gồm chi phí quản lý hành chính ("Fs là định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì, bao gồm chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì và **chi phí quản lý hành chính hỗ trợ** thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu".)
10		***Ý kiến của Trung tâm Hỗ trợ Phát triển xanh, Tổ chức Môi trường Thái Bình Dương:*** Định mức chi phí tái chế với mỗi loại sản phẩm/bao bì cần phản ánh sự khác biệt về khả năng tái chế sản phẩm/bao bì đó theo các yếu tố: màu sắc, định dạng, vật liệu, hóa chất sử dụng để tạo nên sản phẩm/bao bì đó	- Fs hiện được xác định theo giải pháp cơ bản được lựa chọn đối với từng sản phẩm, bao bì theo đúng quy định tại Nghị định số 08, và có áp dụng hệ số điều chỉnh để phản ánh khả năng tái chế với từng loại sản phẩm/bao bì cụ thể.
11		***Ý kiến của Sở TN&MT Hà Tĩnh:*** Đề nghị chỉnh sửa lại để đảm bảo không nhầm lẫn về nội dung của công thức Fs (gồm các chi phí tái chế và chi phí hành chính được quy định tại khoản 1 Điều này). Đồng thời, xem xét tích hợp khoản 3 Điều 3 với Điều 4 để tránh trùng	- Nội dung Điều 3 và Điều 4 quy định 02 loại chi phí quản lý hành chính khác nhau nên không tích hợp được: cụ thể Điều 3 quy định về chi phí quản lý hành chính trong

		lặp về nội dung	định mức chi phí tái chế (Fs), còn Điều 4 quy định về mức trích cho chi phí quản lý hành chính hỗ trợ thu gom, xử lý chất thải.
12		***Ý kiến của Bộ Tư pháp:*** Khoản 1 Điều 3 đang định nghĩa lại về Fs, cụ thể: "Fs bao gồm chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì (gọi tắt là chi phí tái chế) …". Định nghĩa như vậy không phù hợp với khoản 1 Điều 81 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP vì theo điều khoản này"Fs là định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì, bao gồm chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì và chi phí quản lý hành chính hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu (đơn vị tính: đồng/kg)". Bên cạnh đó, theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) thì văn bản quy phạm pháp luật "không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật khác". Ngoài ra, Fs được hiểu là chi phí tái chế. Tuy nhiên, theo khoản 3 Điều 3 dự thảo Quyết định thì Fs và "chi phí tái chế" là hai nội dung khác nhau. Quy định như vậy là không thống nhất và chưa phù hợp với khoản 1 Điều 81 Nghị định số 08/2022/NĐ·-CP.	- Tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa lại khoản 1 theo hướng không quy định lại nội dung của Nghị định số 08 về Fs mà làm rõ hơn Fs bao gồm trên chi phí tái chế và chi phí quản lý hành chính (có áp dụng hệ số điều chỉnh). - Fs là "định mức chi phí tái chế", không phải là "chi phí tái chế" (gọi tắt từ chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì) nên quy định như dự thảo không trái với Nghị định số 08.
13	**Điều 4: Chi phí quản lý hành chính phục vụ quản lý, giám sát và hỗ trợ thực hiện trách nhiệm thu gom, xử lý chất thải của nhà sản xuất,**	***Ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo:*** Xem xét lại Điều 4 dự thảo Quyết định và khoản 1 Điều 82 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP để quy định cho thống nhất. Cụ thể: - Điều 4 (dự thảo): Chi phí quản lý hành chính phục vụ quản lý, giám sát và hỗ trợ thực hiện trách nhiệm thu gom, xử lý	- Đây là 2 loại chi phí quản lý hành chính khác nhau: Điều 82 Nghị định số 08 quy định về chi phí quản lý hành chính cho hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế (nằm trong Fs), còn Điều 4 dự thảo Quyết định quy định về mức trích cho chi phí quản lý hành chính

	nhập khẩu	chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu được trích lại 3% từ mức đóng góp tài chính hỗ trợ xử lý chất thải… - Khoản 1 Điều 82 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP: …Lãi tiền gửi ngân hàng của số tiền đóng góp vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam được sử dụng cho chi phí quản lý hành chính phục vụ quản lý, giám sát và hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu.	hỗ trợ thu gom, xử lý chất thải.
14		***Ý kiến của Bộ Tư pháp:*** Đề nghị làm rõ cơ sở pháp lý và thực tiễn của việc "trích lại 3% từ mức đóng góp tài chính hỗ trợ xử lý chất thải" tại Điều 4 dự thảo quyết định.	- Căn cứ đề xuất trích lại 3% là dựa theo mức trích trung bình mà một số quỹ khác ở Việt Nam đang áp dụng theo các quy định pháp luật liên quan (đã giải trình chi tiết trong Thuyết minh gửi kèm).
15	**Phụ lục**	***Ý kiến của Sở TN&MT Hưng Yên:*** - Tính toán lại số liệu Fs đưa ra tại Phụ lục của Dự thảo. Lý do: Tại Thuyết minh đề xuất định mức chi phí tái chế và chi phí quản lý hành chính hỗ trợ xử lý chất thải, việc cập nhật số liệu từ Bảng 9a để tính toán Bảng 10 (giá trị Fs) là chưa thống nhất. - Đề nghị trình bày cụm từ "PHỤ LỤC" thành "Phụ lục", và bổ sung cụm từ "Ban hành" trước cụm từ "kèm theo Quyết định... " cho phù hợp với Mẫu số 44, Mục IV Mẫu phụ lục ban hành kèm theo Phụ lục I các mẫu văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	- Tiếp thu, chỉnh sửa, thống nhất lại các số liệu để tính toán Fs. Chi tiết tại Thuyết minh. - Tiếp thu và chỉnh sửa lại theo đúng quy định tại Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

16		***Ý kiến của Liên minh tái chế bao bì Việt Nam (PRO Việt Nam):*** ***- A.1.2. Bao bì giấy hỗn hợp*** ***Mức Fs theo dự thảo: 10.815 (đồng/kg)*** ***Mức Fs dự kiến của PRO VN: 6.000 (đồng/kg)*** Hiện nay việc thu gom UBC chưa được phát triển do hiệu quả kinh tế của việc tái chế thấp. Tuy nhiên, trong tương lai khi EPR có hiệu lực, quy mô thu gom tái chế UBC sẽ tăng đáng kể khi đó hiệu quả kinh tế sẽ được cải thiện. Chi phí thu gom phân loại, vận chuyển theo thực tế PRO Việt Nam thực hiện dự án thí điểm cho loại bao bì này đang là 4.400 đồng/kg, cao hơn mức 1.700 đồng/kg mà hai nhóm nghiên cứu đưa ra. Mức giá cao là do loại vật liệu này nhẹ, có độ ẩm cao và có thức uống tồn dư trong bao bì. Tuy nhiên, chi phí tái chế thực tế của loại bao bì này thấp hơn mức 9.200-10.000 đồng/kg mà Bộ TNMT đưa ra. Theo Đồng Tiến Bình Dương – một nhà tái chế bao bì giấy hỗn hợp có kinh nghiệm, chi phí này chỉ 2.135 đồng/kg. ***- A.2.1. Bao bì nhôm*** ***Mức Fs theo dự thảo: 6.180 (đồng/kg)*** ***Mức Fs dự kiến của PRO VN: 3.070 (đồng/kg)*** Mức Fs theo dự thảo cao so với mức chuẩn EPR trên thế giới và cao hơn mức PRO Việt Nam dự kiến trên thị trường Việt Nam. ***- A.3.1. Bao bì PET cứng*** ***Mức Fs theo dự thảo: 3.322 (đồng/kg)*** ***Mức Fs dự kiến của PRO VN: 3.908 (đồng/kg)***	- Cơ sở tính chi phí này đã được nêu rõ trong Thuyết minh. Các lý do của PRO đưa ra không làm thay đổi đáng kể trọng lượng thu gom, cũng như gán việc làm sạch cho mảng thu gom, phân loại, trong khi nhóm chuyên gia tư vấn tính toán trên cơ sở hoạt động làm sạch nằm trong hoạt động tái chế. Bên cạnh đó, hoạt động tái chế giấy hỗn hợp có hiệu quả thấp hơn tái chế giấy bao bì, do tỷ lệ bột giấy thấp hơn và có thêm công đoạn tách nilon, nhựa và làm sạch chất bẩn bên trong nên chi phí tái chế tính cho mỗi kg bao bì thải phải cao hơn chi phí tái chế của mỗi kg bao bì giấy thải. - Trong trường hợp bao bì nhôm, cũng như các dạng sản phẩm, bao bì khác, thực tế khó xét đến các chi phí EPR trên thế giới bởi bản chất là khác nhau. Một số nước hiện quy định mức phí này cao hơn Việt Nam, ví dụ Áo, Thụy Điển…(có thể xem thêm tại Phụ lục 3 của Thuyết minh), do đó không có cơ sở để nói đề xuất Fs cao hơn thế giới. - Fs được đề xuất theo đúng quy định là định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ, hướng tới mục tiêu thúc đẩy hiệu quả hệ thống thu gom và các giải pháp tái chế công nghệ cao,

		Mức Fs này là mức dự kiến trung bình có thể thực hiện thu gom tái chế tại Việt Nam tuy nhiên mức định phí này sẽ khó thúc đẩy hiệu quả hệ thống thu gom và các giải pháp tái chế công nghệ cao hướng tới vận hành kinh tế tuần hoàn bền vững. ***- A.3.2. Bao bì HDPE, LDPE, PP, PS cứng*** ***Mức Fs theo dự thảo: 5.794 (đồng/kg)*** ***Mức Fs dự kiến của PRO VN: 4.430 (đồng/kg)*** ***- A.3.3. Bao bì EPS cứng*** ***Mức Fs theo dự thảo: 5.794 (đồng/kg)*** ***Mức Fs dự kiến của PRO VN: 8.000 (đồng/kg)*** ***- A.3.4. Bao bì PVC cứng*** ***Mức Fs theo dự thảo: 5.794 (đồng/kg)*** ***Mức Fs dự kiến của PRO VN: 5.801 (đồng/kg)*** ***- A.3.5. Bao bì nhựa cứng khác*** ***Mức Fs theo dự thảo: 5.794 (đồng/kg)*** ***Mức Fs dự kiến của PRO VN: 4.352 (đồng/kg)*** Các loại bao bì này có đặc tính và khả năng tái chế, công nghệ tái chế khác nhau nên không thể có cùng mức giá Fs. Nếu áp dụng cùng một mức giá sẽ ảnh hưởng đến sự lựa chọn của chủ sở hữu thương hiệu và có thể làm gia tăng sự lan rộng của các loại nhựa rất khó tái chế như PVC và EPS. Hai loại nhựa này gần như không thể tái chế. Hầu hết các chủ sở hữu thương hiệu lớn có trách nhiệm đã cấm việc sử dụng PVC trong đóng gói. PVC có nhiều ứng dụng tốt khác như làm ống nhưng trong đóng gói thiếc, nó gây ra mất mát tài chính lớn và rủi ro cho sức khỏe công chúng. Vì lý do này, PVC nên bị cấm hoặc phải có mức giá Fs lớn.	hướng tới vận hành kinh tế tuần hoàn bền vững. - Tiếp thu ý kiến về các chi phí tái chế của các dạng bao bì khác sẽ khác nhau, ví dụ bao bì đơn lớp mềm có Fs thấp hơn bao bì đa lớp mềm…Các chi phí đã được tính toán, điều chỉnh để phản ánh thực tế tái chế tại Việt Nam, khả năng tái chế của các dòng vật liệu, cũng như các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

		Styrofoam hay còn gọi là EPS là loại nhựa khó tái chế và là chất ô nhiễm số một trên bề mặt đại dương và các thể nước khác. Loại nhựa này cũng nên có mức giá Fs lớn để đảm bảo chủ sở hữu thương hiệu lựa chọn những loại nhựa dễ tái chế hơn. ***- A.3.6. Bao bì đơn vật liệu mềm*** ***Mức Fs theo dự thảo: 7.694 (đồng/kg)*** ***Mức Fs dự kiến của PRO VN: 4.466 (đồng/kg)*** ***- A.3.7. Bao bì đa vật liệu mềm*** ***Mức Fs theo dự thảo: 7.571 (đồng/kg)*** ***Mức Fs dự kiến của PRO VN: 5.189 (đồng/kg)*** Hiện tại bao bì mềm đa lớp chưa thể tái chế được theo quy mô thương mại và chỉ có RDF là giải pháp cuối vòng đời. Bao bì mềm đơn vật liệu đang được thu gom và tái chế tại Việt Nam. Do vậy, Fs của Bao bì mềm đơn vật liệu nên thấp hơn mức giá Fs của Bao bì mềm đa vật liệu để phù hợp với khả năng thu gom, tái chế và giúp các chủ sở hữu thương hiệu lựa chọn đúng khi chọn bao bì mềm cho hàng hóa của họ.	
17		***Ý kiến công ty SIG VN:*** Đề nghị xem xét chi phí tái chế Bao bì hỗn hợp, 10.815 đồng/kg là rất cao. Tham khảo của Pro Thái Lan: 3.450 đồng/kg, Ipro Indonexia 1.610 đồng/kg, Maria Malaysia 5.750 đồng/kg.	- Việc so sánh chỉ có ý nghĩa tham khảo do mỗi quốc gia có một hệ quy chiếu riêng về cơ sở hạ tầng, quy định pháp lý và giá cả thị trường. Đề xuất Fs dựa trên chi phí, khả năng tái chế thực tế ở Việt Nam, có áp dụng hệ số điều chỉnh để phản ánh khả năng, giá trị tái chế với loại bao bì này.
18		***Ý kiến của EUCHAM – Tiểu ban Rượu vang và Rượu mạnh:***	- Tiếp thu, xem xét điều chỉnh lại hệ số với bao bì thủy tinh theo hướng giảm xuống

		Giải thích về sự khác biệt lớn đối với các mức Fs của bao bì thủy tinh đưa ra gần đây, đặc biệt là cơ sở đề xuất phí thu gom, vận chuyển, tái chế và hệ số điều chỉnh ở mức cao trong dự thảo. Bao bì thủy tinh trước đây đã được phân loại là nhóm bao bì dễ thu gom và tái chế. Đề nghị xem xét lại Fs và hệ số điều chỉnh của bao bì thủy tinh.	(còn 0,6).
19		***Ý kiến của EUCHAM - Tiểu ban Ô tô, Xe máy*** Giảm chi phí tái chế (Fs) cho xe thuần điện (BEV) do sử dụng ít đa dạng công nghệ hơn để xử lý tái chế so với xe chạy động cơ đốt trong.	- Việc áp dụng Fs với nhóm phương tiện giao thông phải thực hiện theo quy định của Nghị định số 08 (cụ thể tại Phụ lục XXII), theo đó là mức áp dụng chung với các loại xe (kể cả xe điện).
20		***Ý kiến của EUCHAM - Tiểu ban Ô tô, Xe máy*** Đề xuất giảm hệ số điều chỉnh cho bao bì nhựa cứng HDPE (A.3.2), áp dụng như các loại sản phẩm bao bì đang được dùng trên thị trường.	- Đã tiếp thu và chỉnh lại hệ số (giảm xuống còn 0,4).
21		***Ý kiến của EUCHAM - Tiểu ban Phát triển xanh*** Đề xuất giảm hệ số điều chỉnh thành 0,5 cho bao bì đơn vật liệu mềm (A.3.6.) áp dụng cho các sản phẩm đang được tái chế nhưng chưa hiệu quả, nhằm khuyến khích thị trường tái chế bao bì đơn vật liệu mềm đơn lớp trong nước.	- Tiếp thu, xem xét điều chỉnh (giảm còn 0,6).
22		***Ý kiến của EUCHAM - Tiểu ban Phát triển xanh*** Chi phí thu gom, vận chuyển, tái chế cho bao bì đa vật liệu mềm và đơn vật liệu mềm đề nghị tham khảo và tính theo mức trung bình đề xuất của PRO VN: Bao bì đơn vật liệu mềm (A.3.6): 3.500 đồng/kg Bao bì đa vật liệu mềm (A.3.7): 4.250 đồng/kg	- Chi phí thu gom, vận chuyển, tái chế cho các loại bao bì mềm căn cứ theo khảo sát, điều tra thực tế của các chuyên gia tư vấn, có tham khảo đề xuất của các bên liên quan cho phù hợp.

23		***Ý kiến của EUCHAM - Tiểu ban Phát triển xanh*** Đề xuất Fs cho A.1.1. Bao bì giấy carton là 324 – 2.000 đồng/kg Đề xuất Fs cho A.2.1. bao bì nhôm là 1.268 – 2.000 đồng/kg	- Fs cho bao bì giấy và bao bì nhôm đã được xem xét, tính toán dựa trên chi phí thực tế và hệ số điều chỉnh phản ánh khả năng, giá trị tái chế của các vật liệu bao bì này.
24		***Ý kiến của UBND thành phố Hà Nội:*** Xem xét bổ sung định mức và quy trình tái chế săm lốp bằng công nghệ nhiệt phân.	- Định mức chi phí tái chế với săm lốp đã được xác định cụ thể theo giải pháp lựa chọn cơ bản với tái chế săm lốp, theo định mức chi phí tái chế ra bột cao su theo đúng quy định.
25		***Ý kiến của Công ty Samsung Electronics Việt Nam:*** Định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ (Fs) áp dụng cho các sản phẩm điện, điện tử được đề nghị là cao hơn nhiều so với mặt bằng chi phí chung của nhiều quốc gia trên thế giới.	- Định mức Fs với nhóm sản phẩm điện – điện tử đã được xem xét, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn, hiện trạng công nghệ tái chế ở Việt Nam và có tính tương đồng với một số nước khác trong khu vực, tiêu biểu như Đài Loan, Singapore (cụ thể tại Phụ lục 3 của Thuyết minh).
II	**Đối với dự thảo Thuyết minh**		
1	**Tên Thuyết minh**	***Ý kiến của Sở TN&MT Hà Tĩnh:*** Đề nghị chỉnh sửa lại tên Thuyết minh để thống nhất với Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	- Tiếp thu và chỉnh sửa lại tên Thuyết minh theo đúng Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

2	**Mục 1.1 Ban hành định mức chi phí tái chế**	***Ý kiến của UBND thành phố Hà Nội:*** Đề nghị thống nhất nguyên tắc Fs là định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì mả tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu sản phẩm, bao bì có giá trị tái chế phải đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ Môi trường Việt Nam để hỗ trợ tái chế sản phẩm, bao bì (đây không phải là định mức chi phí tái chế tính đúng, tính đủ cho hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì và chi phí quản lý hành chính hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu) Định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì bao gồm chi phi phân loại, thu gom, vận chuyển và tái chế sản phẩm, bao bì. Như vậy các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu sản phẩm, bao bì sẽ phải chi trả chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển và tái chế sản phẩm, bao bì. Trong trường hợp nhà sản xuất đưa chi phí đó vào giá trị sản phẩm cho người tiêu dùng như vậy người tiêu dùng sẽ vừa phải chỉ trả chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển và tái chế nằm trong chi phí mua sản phẩm mà vừa phải chi trả, chi phí thu gom, vận chuyển và xử lý tái chế chất thải sau khi sử dụng.	- Tiếp thu ý kiến. Fs đã được áp dụng hệ số điều chỉnh để phản ánh khả năng, giá trị tái chế của từng loại sản phẩm, bao bì theo nguyên tắc sản phẩm, bao bì có hiệu quả tái chế cao thì có hệ số điều chỉnh thấp; sản phẩm, bao bì có hiệu quả tái chế thấp thì hệ số điều chỉnh cao. Trách nhiệm tái chế là trách nhiệm áp dụng với nhà sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm, bao bì trong danh mục phải thực hiện trách nhiệm tái chế (Phụ lục XXII của Nghị định số 08). Nhà sản xuất, nhập khẩu được lựa chọn thực hiện trách nhiệm dưới một trong hai hình thức là tự tổ chức tái chế hoặc đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam. Với mỗi sản phẩm, bao bì, trách nhiệm EPR chỉ áp dụng một lần (thoe đúng nguyên tắc mỗi sản phẩm, bao bì không bị tính phí 2 lần).
3	**Mục 2.1. Cách tính định mức chi phí tái chế Fs cơ bản**	***Ý kiến của Sở TN&MT Hà Tĩnh, UBND thành phố Hà Nội:*** Đề nghị rà soát lại công thức tính Re = ***N*** + ***H*** + ***W*** + ***M*** + ***D*** + ***Q*** (đồng/kg sản phẩm, bao bì), tại công thức này chưa tính chi phí nhân công cho hoạt động tái chế, trong khi đó tại trang 2 giải thích "*Re*: chi phí của hoạt động tái chế (bao gồm ***chi phí nhân công***, thiết bị, tiêu hao năng lượng, nguyên liệu phụ, nhiên liệu, hóa chất, nước, chi phí quản lý tái chế, chi phí môi trường)". Mặt khác, tại phần này chưa	- Tiếp thu và chỉnh sửa thống nhất về kí hiệu sử dụng; bổ sung chi phí nhân công trong công thức tính chi phí hoạt động tái chế.

		giải thích ký hiệu Rf nghĩa là gì?	
4		***Ý kiến của Sở TN&MT Tuyên Quang:*** Đề nghị xem xét lại công thức tính Fs (theo Thuyết minh, Fs đầy đủ sẽ được tính theo công thức Fs = 1.03 *a*[T + Cv+ Re] trong đó a là hệ số điều chỉnh), theo công thức trên hệ số điều chỉnh được áp dụng cả cho phân loại, thu gom (T) và vận chuyển (Cv) như vậy là không đồng nhất với diễn giải "hệ số điều chỉnh được áp dụng xem xét các mức độ hiệu quả khác nhau của hoạt động tái chế (Re).	- Hệ số điều chỉnh áp dụng cho các chi phí thu gom, vận chuyển, tái chế, không phải chỉ với mỗi chi phí của hoạt động tái chế (R_e)
5		***Ý kiến của Sở TN&MT Ninh Thuận:*** Xem xét bổ sung hệ số khuyến khích các cơ sở tái chế áp dụng công nghệ tiên tiến để tái chế sản phẩm, bao bì thải bỏ.	- Không áp dụng hệ số khuyến khích các cơ sở tái chế áp dụng công nghệ tiên tiến để tái chế sản phẩm, bao bì thải bỏ trong công thức xác định Fs do Điều 81 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP đã quy định rõ "Fs là định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì, bao gồm chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì và chi phí quản lý hành chính hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu".
6		***Ý kiến của 14 hiệp hội ngành hàng (danh sách cụ thể đã nêu ở trên)*** Fs là tiền đóng góp để hỗ trợ tái chế. Với các vật liệu có giá trị tái chế cao hiện nay đơn vị tái chế dù đang trả tiền thu mua phế liệu nhưng vẫn có lãi thì tại sao phải cần hỗ trợ? Chỉ hỗ trợ giá trị vật liệu thu hồi thấp hơn giá trị tái chế, tức nhà tái chế bị lỗ.	- Việc ban hành Fs là thực hiện theo quy định tại Điều 81 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. Nhà sản xuất, nhập khẩu có thể lựa chọn tự tổ chức tái chế và không bị bắt buộc phải đóng góp tài chính vào Quỹ BVMT Việt Nam để thực hiện trách nhiệm tái chế.
7		***Ý kiến của Sở TN&MT Lai Châu và Sở TN&MT Quảng***	

		Nam: - Đề nghị chỉnh sửa: "*Chi phí hoạt động tái chế Rf*" thành "*Chi phí hoạt động tái chế Re"*. Lý do: Theo công thức Re là viết tắt của chi phí hoạt động tái chế. - Đề nghị chỉnh sửa công thức tính chi phí hoạt động tái chế: "***Re = N + H + W + M + D + Q"*** thành "***Re = N + H + W + M + D + T + Q"***. Lý do: Thiếu chi phí khấu hao trang thiết bị trên mỗi kg sản phẩm, bao bì (***T***).	- Tiếp thu và chỉnh sửa lại kí hiệu thành Re. - Tiếp thu và chỉnh sửa, bổ sung chi phí khấu hao.
8		- Đề nghị lựa chọn kí hiệu Chi phí phân loại, thu gom (không bao gồm chi phí thu mua) trong công thức xác định Fs (***Fs = 1.03 * [T + Cv + Re])*** khác với kí hiệu Chi phí khấu hao trang thiết bị trên mỗi kg sản phẩm, bao bì Re (***Re = N + H + W + M + D + T + Q)*** để tránh nhầm lẫn.	- Tiếp thu và chỉnh sửa lại thành Tp để chỉ chi phí thu gom.
9		- Đối với các số liệu trong thuyết minh: Đề nghị thống nhất về việc sử dụng dấu chấm (.) để phân tách phần nghìn và dấu phẩy (,) để phân tách phần thập phân. Lý do: Để thống nhất cách sử dụng trong thuyết minh.	- Tiếp thu và chỉnh sửa lại, sử dụng dấu chấm (.) để phân tách phần nghìn và dấu phẩy (,) để phân tách phần thập phân.
10		***Ý kiến của Sở TN&MT Nam Định và Sở TN&MT Quảng Ninh:*** Đề nghị làm rõ căn cứ tính Fs tại mục 2.1, đặc biệt là Chi phí quản lý hành chính hỗ trợ hoạt động phân loại, thu gom và tái chế sản phẩm, bao bì thải (tương đương 3% của tổng chi phí tái chế chung mà nhà sản xuất, nhập khẩu phải nộp trên mỗi kg sản phẩm, bao bì) là 1,03 trong các công thức xác định mức chi phí tái chế Fs cơ bản. Trong thuyết minh chỉ đưa ra con số cụ thể, chưa đưa ra căn cứ xác định.	- Trong Thuyết minh đã giải trình mức chi phí quản lý hành chính 3% với chi phí quản lý hành chính hỗ trợ tái chế và hỗ trợ xử lý chất thải đưa ra căn cứ trên mức trung bình mà một số quỹ tương tự ở Việt Nam đang áp dụng như Quỹ phòng chống tác hại thuốc lá, Quỹ Viễn thông công ích…Mức cụ thể sẽ được xem xét điều chỉnh lại.

11		***Ý kiến của EUCHAM - Tiểu ban Phát triển xanh:*** Kiến nghị không được tính 3% chi phí quản lý hành chính vào công thức tính định mức Fs.	- Không tiếp thu do Điều 81 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP đã quy định rõ "Fs là định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì, bao gồm chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì và **chi phí quản lý hành chính hỗ trợ** thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu".
12		***Ý kiến của Sở TN&MT Tuyên Quang:*** Về chi phí quản lý hành chí hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu: Xem xét giảm mức đóng góp (Thuyết minh nêu là 3% của tổng chi phí tái chế chung mà nhà sản xuất, nhập khẩu phải nộp trên mỗi kg sản phẩm bao bì) do chi phí này đã được sử dụng lãi tiền gửi ngân hàng của số tiền đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 82 Nghị định số 08/2022/NĐ- CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.	- Tiếp thu và xem xét giảm chi phí quản lý hành chính xuống (còn 2%).
13	**Mục 2.2. Xác định các chi phí tái chế cụ thể dựa trên kết quả khảo sát**	***Ý kiến của Sở TN&MT Quảng Ninh:*** Làm rõ căn cứ để xác định *Định mức nhóm chi phí của tái chế* đối với từng loại phế liệu bao gồm: Các chi phí công nghệ, khấu hao thiết bị; Tiền điện; Tiền nước; Nhân công; Chi phí hóa chất, nguyên liệu khác,…; Tỷ lệ hao hụt; Chi phí xử lý môi trường. Trong thuyết minh chỉ đưa ra con số cụ thể, chưa đưa ra cơ sở để xác định định mức.	- Dựa trên kết quả khảo sát thực tế ở các cơ sở tái chế. Do các con số này thay đổi liên tục nên không thể có giá trị chính xác, từ định mức thì nhóm chuyên gia tính theo các giá trị thị trường trung bình.
14		***Ý kiến của Sở TN&MT Ninh Thuận:*** Cùng hoạt động thu gom, phân loại, vận chuyển nhưng chi	- Dựa trên kết quả khảo sát thực tế ở các cơ

		phí lại khu vực miền Bắc và miền Nam có sự chênh lệch lớn, lý giải về sự chênh lệch chi phí của hai khu vực này.	sở tái chế. Nội dung chi phí thu gom, phân loại (T_P) được giải trình khá rõ trong Thuyết minh, trong đó dựa chủ yếu trên sự chênh lệch giữa giá thu mua tại hộ gia đình và giá bán phế liệu cho các đơn vị tái chế.
15	**Mục 2.2.1. Chi phí phân loại, thu gom**	***Ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ GTVT, Sở TN&MT Nam Định, Sở TN&MT Tuyên Quang, Các Hiệp hội, PRO VN, FIA, EUCHAM - Tiểu ban Sản phẩm dinh dưỡng:*** Chi phí phân loại thu gom, được thực hiện tính toán căn cứ theo đề xuất của 2 nhóm chuyên gia IFC, WWF và Hiệp hội tái chế chất thải Việt Nam (HHTC). Tuy nhiên, mức chi phí mà 2 nhóm đưa ra cho một số nhóm sản phẩm chênh lệch nhau quá lớn, có nhóm sản phẩm chênh lệch lên đến 10 lần (bao bì nhôm). Đề nghị làm rõ lý do tại sao lại có sự chênh lệch lớn này và biện pháp mà 2 nhóm chuyên gia sử dụng để xác định được chi phí. Do đó, việc lấy giá trị trung bình chi phí của 2 nhóm chuyên gia này chưa đảm bảo được tính chính xác của chi phí phân loại, thu gom cần xác định. Nhiều Fs đề xuất không phải là giá trị trung bình (VD: bao bì nhôm do IFC/WWF đề xuất 20.000đ/kg trong khi HHTC đề xuất 7.000 đ/kg)	- Đã hiệu đính, chỉnh sửa lại các số liệu chưa chính xác, nhầm lẫn đưa ra trong Thuyết minh để đưa ra các mức xác định thống nhất (cụ thể xem tại Thuyết minh).
16		***Ý kiến của Sở TN&MT Điện Biên:*** Về chi phí thu gom, phân loại (trang 4) chi phí này đã được các cơ sở thu mua tiến hành phân loại ban đầu và sẽ được tính vào giá bán phế liệu, nhưng trong định mức, giá tái chế, xử lý lại không bao gồm giá mua phế liệu, trên thực tế cũng sẽ ảnh hưởng đến chi phí tái chế, do đó đề nghị xem xét tính toán lại chi phí thu gom, phân loại.	- Chi phí thu gom, phân loại đã được bóc tách, loại trừ chi phí thu mua phế liệu theo đúng quy định về Fs là không bao gồm chi phí thu mua phế liệu.

17		***Ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch:*** Trong chỉ phí phân loại, thu gom chỉ xem xét đến các chi phí nhân công, vật tư tiêu hao và khấu hao trang thiết bị, điều này không phản ánh đầy đủ tên gọi của hoạt động này (phân loại, thu gom). Bên cạnh đó, chi phí này cũng không bao gồm chi phí thu mua phế liệu, như vậy rất khó phản ảnh được hết giá trị của sản phẩm, bao bì tái chế, thì dù đối với sản phẩm, bao bi giấy, carton giá thu mua hiện nay có thể từ 5.000 – 10.000 đồng kg, vì vậy, cần nghiên cứu tính nội dung này trong hoạt động thu gom, để giá trị Fs đảm bảo được tính hợp lý, hợp lệ.	- Fs không bao gồm chi phí thu mua phế liệu vì Nghị định số 08 đã quy định rõ "Fs là định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì, *bao gồm chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì và chi phí quản lý hành chính hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu*"
18		***Ý kiến của UBND thành phố Hà Nội:*** Xem xét lại chi phí thu gom bao bì giấy hỗn hợp và bao bì giấy, bìa carton, chi phí thu gom phân loại bao bì nhôm và bao bì sắt.	- Tiếp thu, xem xét lại các chi phí này.
19	**Mục 2.2.2. Chi phí vận chuyển**	***Ý kiến của Sở TN&MT Ninh Thuận:*** - Mức chi phí vận chuyển sản phẩm, bao bì thải đề xuất cho quãng đường 4 km đầu là 175.000 đồng/km nhưng từ km thứ 5 đến 20 là 30.000 đồng/km (Chênh lệch 6 lần), đề nghị xem lại. - Đề nghị xem xét bổ sung mức chi phí vận chuyển đối với các loại phương tiện vận chuyển tải trọng dưới 05 tấn và quãng đường trên 20 km	- Chi phí đề xuất căn cứ theo khảo sát thực tế, tính theo cách tính vận tải phổ biến trên thị trường. Tương tự như tính chi phí Taxi (phí mở cửa). Về quãng đường, đã có giải trình ở trên. - Chi phí vận chuyển là đề xuất ước tính chung do thực tế rất khác nhau và không có quy định về định mức cụ thể.
20		***Ý kiến của Sở TN&MT Thanh Hóa và Sở TN&MT Điện Biên:*** Chí phí cho vận chuyển chỉ tính cho 20 km là không thực tế, vì hoạt động vận chuyển đôi khi xa hơn rất nhiều.	- Do không có định mức chi phí vận chuyển chung với chất thải nên áp dụng chi phí vận chuyển với khoảng cách trung bình là 20 km

			theo khảo sát, đề xuất từ các cơ sở tái chế.
21	**Mục 2.2.3. Chi phí hoạt động tái chế**	***Ý kiến của Sở TN&MT Nam Định:*** Đề nghị làm rõ đối tượng khảo sát gián tiếp được thực hiện là đối tượng nào? Căn cứ để đưa ra các định mức nhóm chi phí tái chế của từng loại nhóm sản phẩm?	- Căn cứ theo khảo sát tại các cơ sở tái chế, các cơ sở có các tài liệu được công khai trên cổng thông tin Bộ TNMT tại thời điểm tiếp cận, chủ yếu là các báo cáo ĐTM và báo cáo xin cấp GPMT. Ngoài ra, là các cơ sở chỉ gửi phiếu điều tra và nhận lại thông tin, hoặc điều tra qua điện thoại.
22		***Ý kiến của Sở TN&MT Thanh Hóa:*** - Mục *1.A.1.1. Bao bì giấy carton,* đề nghị xem lại thuyết minh về việc tái chế các loại bao bì giấy này, bao bì giấy carton có phải bao gồm các loại giấy hỗn hợp như trong thuyết minh: *"...Quy trình tái chế giấy các loại nói chung, bao gồm cả giấy carton, kraft, báo cũ, giấy thải văn phòng…tương tự nhau. Sau khi thu gom, giấy phế liệu sẽ được phân loại và đồng thời loại bỏ các tạp chất không cần thiết như nhựa, kim loại…",* hay không? Từ đó đưa ra tỷ lệ khối lượng sản phẩm giấy tái chế tạo ra so với khối lượng bao bì giấy cho phù hợp. Làm rõ nội dung trong thuyết minh: "Trên cơ sở này, định mức tính cho mỗi kg sản phẩm, bao bì giấy sẽ được tính theo tỷ lệ 1.2 kg sản phẩm, bao bì giấy/1kg giấy Kraft.", "1kg giấy Kraft" hay "1kg giấy carton"? - Thống nhất cách viết đối với các mục nhỏ trong mục này: tỷ lệ khối lượng giấy phế liệu so với khối lượng sản phẩm tạo ra hay tỷ lệ khối lượng sản phẩm tạo ra so với khối lượng giấy phế liệu (ví dụ: tại mục 1. A.1.1. Bao bì giấy carton, đưa ra tỷ lệ khối lượng giấy phế liệu so với khối lượng sản phẩm tạo ra nhưng tại mục bao bì giấy hỗn hợp	- Tiếp thu và bổ sung, làm rõ: A.1.1. không bao gồm bao bì giấy hỗn hợp, mặc dù các bước là tương tự, chỉ khác nhau ở khâu nghiền tách tạp và tỷ lệ giấy thu hồi (thể hiện qua tỷ lệ sản phẩm, bao bì thải/giấy Kraft thu được) - Tiếp thu và bổ sung, làm rõ.

		lại đưa ra tỷ lệ khối lượng sản phẩm tạo ra so với khối lượng giấy phế liệu,... dễ gây hiểu nhầm).	
23		***Ý kiến của Công ty Ắc quy GS Việt Nam (GSV):*** Về Fs phải trừ đi giá trị vật liệu thu hồi được. Tham khảo số liệu của hợp đồng giữa GSV và các bên tái chế (Miền Đông, Thyeming, Nguyệt Minh 2): - Ắc quy chì (Miền Đông, Thyeming): Chi phí thu gom, vận chuyển, tái chế 1000 đồng/kg; giá bán sản phẩm sau khi trừ chi phí 25.403 đồng/kg. - Ắc quy chì (Nguyệt Minh 2): Chi phí thu gom, vận chuyển, tái chế 500 đồng/kg; giá bán sản phẩm sau khi trừ chi phí 24.312 đồng/kg. => Đề xuất Fs = 0 như các nước khác. Đề nghị giảm Fs vì mức độ ảnh hưởng đến giá cả ắc quy là quá cao theo Fs đề xuất, tăng 3 – 6 %.	- Không tiếp thu đề xuất (Fs = 0) do Nghị định số 08 đã quy định rõ "Fs là định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì, bao gồm chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì và chi phí quản lý hành chính hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu". Thực tế các nước đều thu phí tái chế, chứ không có chuyện phí tái chế bằng 0 như công ty đã hiểu lầm (xem Phụ lục 3 của Thuyết minh). - Xem xét, điều chỉnh lại Fs với nhóm sản phẩm ắc quy để phản ánh chi phí thực tế và hiệu quả tái chế.
24		***Ý kiến của Sở TN&MT Ninh Thuận:*** Mức chi phí tái chế bao bì giấy carton, bao bì giấy hỗn hợp, bao bì sắt và kim loại khác, bao bì nhựa cứng, bao bì thủy tinh, ắc quy và pin sạc… tại điểm này được đề xuất lấy theo định mức chi phí sản xuất: Giấy Kraft, phôi kim loại, hạt nhựa tái sinh, bột cao su… là chưa phù hợp. Lý do: chi phí để tái chế các loại sản phẩm và chi phí xử lý sản phẩm đã thải bỏ là khác nhau. Đề nghị lấy theo chi phí tái chế thực tế các cơ sở trong nước và nước ngoài đang thực hiện để phù hợp hơn.	- Do một số sản phẩm, bao bì thực tế gần như chưa có tái chế chính thức trong nước và khó áp dụng chi phí tái chế ở nước ngoài để áp dụng với Việt Nam (do khác biệt về thiết bị, quy trình, giá nhân công, vật tư…) nên phải tính theo chi phí tương đương sản xuất các sản phẩm, vật liệu như trong Thuyết minh đã giải trình, có tham khảo mức phí ở nước ngoài để đối chiếu.
25		***Ý kiến của Liên minh các doanh nghiệp rượu quốc tế tại***	

		Châu Á - Thái Bình Dương (APISWA): - Mục 7.A.4.1. Bao bì thủy tinh Xem xét áp dụng Fs và hệ số điều chỉnh hợp lý hơn đối với bao bì thủy tình để đảm bảo công bằng, thống nhất trong thực hiện và phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam. - Cân nhắc xem xét thời hạn ba (03) năm đầu kể từ 2024 như giai đoạn thử nghiệm để khuyến khích các doanh nghiệp tự tái chế bao bì, thông qua kết hợp giữa tự tái chế và đóng góp cho Quỹ Bảo vệ môi trường VEPF. Trong giai đoạn thử nghiệm này, các doanh nghiệp sẽ không phải chịu trách nhiệm pháp lý nếu họ không đạt được tỷ lệ tái chế đã cam kết thay vào đó sẽ nộp phần thiếu hụt do tái chế không đủ số lượng như cam kết cho VEPF. Điều này sẽ khuyến khích tăng tỉ lệ tái chế của các doanh nghiệp, nhờ đó MONRE đáp ứng các mục tiêu của áp dụng EPR tốt hơn.	- Tiếp thu và xem xét điều chỉnh lại hệ số với bao bì thủy tinh theo hướng giảm. - Đề xuất này không thuộc phạm vi của dự thảo Quyết định nên không có cơ sở để tiếp thu.
26		***Ý kiến của Sở TN&MT Hải Dương:*** - Trong Thuyết minh có đưa ra 08 quy trình tái chế áp dụng cho 08 loại chất thải khác nhau. Tuy nhiên các quy trình công nghệ đưa ra không có thuyết minh tái chế đi kèm các loại chất thải phát sinh và các biện pháp giảm thiểu môi trường. Mặt khác, hiện nay có nhiều công nghệ tái chế khác nhau cho mỗi loại bao bì. Vì vậy các cơ sở không áp dụng quy trình công nghệ tái chế đưa ra trong Thuyết minh nêu trên thì có được áp dụng mức tính chi phí tái chế và chi phí quản lý hay không. - Trong Dự thảo nhiều chỗ sử dụng một số từ ngữ mang tính chất khuyến cáo như: Cần, nên, phải cẩn thận ... là không phù hợp.	- Thực tế công nghệ tái chế rất đa dạng, do đó Fs được đề xuất xác định dựa trên tính toán định mức chi phí sản xuất ra các sản phẩm cơ bản của quá trình tái chế để áp dụng chung cho các sản phẩm, bao bì theo quy định của Nghị định số 08 chứ không có các Fs khác nhau với mỗi loại sản phẩm, bao bì. - Tiếp thu và rà soát, chỉnh sửa lại câu từ trong Thuyết minh cho phù hợp.
27		***Ý kiến của 14 hiệp hội, EUCHAM - Tiểu ban Thực phẩm***	

		dinh dưỡng: Với bao bì giấy hỗn hợp, bao bì đơn vật liệu mềm và đa vật liệu mềm: Kiến nghị sử dụng Fs là mức trung bình đề xuất của Liên minh Tái chế Bao bì Việt Nam (PRO Việt Nam): - Bao bì giấy hỗn hợp: 2500 đ/kg x 103% = 2575 (đ/kg) - Bao bì đơn vật liệu mềm: 3.500 đ/kg x 0,5 x 103% = 1802 (đ/kg) - Bao bì đa vật liệu mềm: 4.250 đ/kg x 103% = 4378 (đ/kg)	- Mức Fs với các bao bì này căn cứ theo khảo sát về đề xuất thực tế, đã có áp dụng hệ số điều chỉnh một cách phù hợp.
28	**Mục 2.3. Tổng hợp chi phí tái chế cho từng loại sản phẩm, bao bì**	***Ý kiến của Tetra Pak Việt Nam và FIA:*** - Theo bảng 9b chi phí thu gom, vận chuyển, tái chế Bao bì giấy hỗn hợp A.1.2 theo đề xuất của Bộ TNMT chi phí tái chế là 11.700 đồng/kg, theo khảo sát một số doanh nghiệp tái chế giấy hỗn hợp khoảng 2.200 đồng/kg. Tetra Pak đề xuất FS của bao bì hỗn hợp nên dao động từ 3.400 – 5.700 đồng/kg - Hệ số điều chỉnh "a" cho A.1.2, Bao bì giấy hỗn hợp phải nhỏ hơn 1.0. Đề xuất cân nhắc quy định "a" trong khoảng từ 0,4 - 0,5.	- Các ý kiến đóng góp như của Tetra Pak hay PRO cần làm rõ là chi phí này đã tính chi phí đầu vào chưa (thu gom, vận chuyển) hay chỉ là chi phí tái chế. Bởi riêng với vỏ hộp sữa thì chưa có hệ thống thu gom riêng. Ngoài ra, cần phải tính theo kg giấy Kraft thành phẩm, mà tỷ lệ vỏ hộp sữa/giấy Kraft thành phẩm khá thấp. Tuy nhiên, tiếp thu với quan điểm hạ Fs của bao bì giấy hỗn hợp xuống cho phù hợp.
29		**Ý kiến của Bộ Xây dựng:** Theo Thuyết minh, việc xây dựng chi phí thu gom, vận chuyển, tái chế đối với sản phẩm, bao bì dựa trên nghiên cứu, khảo sát của nhóm chuyên gia Ngân hàng Thế giới (IFC) và WWF (tập trung chủ yếu ở khu vực phía Bắc) và kết hợp với khảo sát, đề xuất của Hiệp hội Tái chế chất thải Việt Nam (chủ yếu các cơ sở khu vực phía Nam). Tuy nhiên, không có các báo cáo khảo sát kèm theo nên không có cơ sở để cho ý kiến đối với các số liệu đề xuất định mức	- Các số liệu được tính toán, tổng hợp từ khảo sát thực tế của nhóm chuyên gia hỗ trợ Bộ TN&MT, có tham khảo chi phí từ Hiệp hội Tái chế chất thải Việt Nam. Các chi phí, cách tính cụ thể đã được giải trình trong Thuyết minh và phần Phụ lục của Thuyết minh.

		chi phi tái chế đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bị.	
30	**Mục 3.1. Tổng hợp các yếu tố để xác định Fs cụ thể**	***Ý kiến của Sở TN&MT Nam Định:*** Hệ số điều chỉnh để đánh giá hiệu quả của hoạt động tái chế (a) nêu tại công thức mục 3.1 áp dụng cho từng nhóm ngành được xác định trên căn cứ nào?	- Đã giải trình trong Thuyết minh. Trong trường hợp này, các giá trị mang tính phân biệt các nhóm sản phẩm, bao bì thải đang được tái chế theo các mức hiệu quả khác nhau ở Việt Nam.
31		***Ý kiến của 14 hiệp hội, EUCHAM - Tiểu ban Thực phẩm dinh dưỡng, EUCHAM - Tiểu ban Phát triển xanh:*** Áp dụng hệ số 0 cho các vật liệu có giá trị vật liệu thu hồi được cao hơn chi phí tái chế (như mô hình Na Uy và Đan Mạch), bao gồm bao bì giấy, bao bì nhựa cứng, bao bì kim loại, thiết bị điện - điện tử và phương tiện giao thông - Các vật liệu khác: Fs = Chi phí tái chế x 110% - giá trị sản phẩm tái chế thu hồi được.	- Không tiếp thu đề xuất do Điều 81 Nghị định số 08 đã quy định rõ "Fs là định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ đối với một đơn vị khối lượng sản phẩm, bao bì, bao gồm chi phí phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế sản phẩm, bao bì và chi phí quản lý hành chính hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất, nhập khẩu" (không có trừ lại giá trị sản phẩm tái chế thu hồi). - Kinh nghiệm của Na Uy, Đan Mạch là áp dụng đối với hệ thống đặt cọc – hoàn trả (DRS). Đây là hệ thống độc lập với hệ thống trách nhiệm tái chế của nhà sản xuất (EPR), có cơ cấu hoạt động và tính chi phí khác nhau nên không thể áp dụng chung được. Thực tế ở các nước đều có mức phí tái chế cụ thể với các sản phẩm, bao bì này (xem Phụ lục 3 ở Thuyết minh) chứ không phải bằng 0 như góp ý đã nhầm lẫn.
32		***Ý kiến của Ủy ban Dân tộc:***	

		Tổng hợp các yếu tố xác định Fs, chi phí tái chế của bảng thuyết minh đề xuất định mức chi phí tái chế và chi phí quản lý hành chính hỗ trợ xử lý chất thải, đối với (a) – hệ số điều chỉnh của công thức tính Fs cần lập bảng biểu riêng đối với (a) để thể hiện giá trị tương ứng và mức độ hiệu quả khác nhau cho sản phẩm, bao bì… tái chế và của hoạt động tái chế.	- Đã thể hiện rõ các giá trị của hệ số điều chỉnh (a) với từng sản phẩm, bao bì tại Bảng 10 trong Thuyết minh.
33	**Mục 3.2. Đề xuất định mức chi phí tái chế Fs cụ thể**	***Ý kiến của 14 hiệp hội và Bộ GTVT:*** - Bảng 10 Đối với phương tiện giao thông: hệ số điều chỉnh 1.0 (tức không điều chỉnh) là chưa hợp lý. Phạm vi tái chế của nhóm phương tiện giao thông bao gồm hoạt động tháo dỡ, phân loại thiết bị và tái chế sắt, thép - đây là các hoạt động hiện nay đã có công nghệ xử lý ở Việt Nam. - Đề nghị xem xét thêm yếu tố công nghệ tái chế và giá trị vật liệu thu hồi được sau tái chế (ví dụ sản phẩm là phương tiện giao thông có thành phần chính là kim loại, nhựa… là những vật liệu dễ tái chế và có giá trị thu hồi cao) để có sự điều chỉnh định mức chi phí tái chế cho phù hợp, bảo đảm hài hoà lợi ích giữa nhà sản xuất, nhà tái chế.	- Điểm quan trọng là các hoạt động tái chế phương tiện giao thông này không được tái chế ở các cơ sở được cấp phép hoạt động (có giấy phép môi trường với hoạt động xử lý chất thải nguy hại) mà do các cơ sở phi chính thức thực hiện nên không thể được xem là căn cứ hợp lệ. Về nội dung giá trị vật liệu tái chế đã giải trình ở trong Thuyết minh và ở các phần giải trình trên.
34		***Ý kiến của FIA (Hiệp hội thực phẩm Châu Á):*** Đề xuất hệ số điều chỉnh bao bì giấy carton và bao bì PET thấp hơn 0,3 do thị trường đã có cơ chế thu gom và tái chế chúng.	- Tiếp thu và xem xét điều chỉnh, tuy nhiên ngoài cơ chế thu gom, tái chế hệ số còn phải xem xét tới các mục tiêu về môi trường.
35		***Ý kiến của Trung tâm Hỗ trợ Phát triển xanh, Tổ chức Môi trường Thái Bình Dương:*** Định mức chi phí tái chế cho các sản phẩm/bao bì nên ở mức cao hơn chi phí tái chế thực tế nhằm khuyến khích các nhà sản xuất/nhập khẩu tự thực hiện tái chế, hoặc huy động	- Fs được đề xuất theo đúng quy định, đảm bảo các yếu tố hợp lý, hợp lệ. Fs không phải là quy định bắt buộc mà khuyến khích các nhà sản xuất, nhập khẩu tự tổ chức thực hiện

		khu vực tư nhân tham gia tái chế	trách nhiệm tái chế.
36	**Mục IV. Đề xuất chi phí quản lý hành chính phục vụ hỗ trợ xử lý chất thải**	***Ý kiến của Sở TN&MT Tuyên Quang:*** Về chi phí quản lý hành chính phục vụ quản lý, giám sát và hỗ trợ thực hiện trách nhiệm thu gom, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu: Xem xét giảm mức đóng góp (theo Thuyết minh, mức trích lại để xuất căn cứ dựa trên mức trích lại hiện đang được một số quỹ khác có nguồn thu từ đóng góp của doanh nghiệp). Tuy nhiên một số quỹ khác mức trích lại được tính theo tổng số nguồn thu của quỹ được sử dụng (bao gồm cả lãi tiền gửi ngân hàng) trong khi chi phí quản lý hành chính phục vụ quản lý, giám sát và hỗ trợ thực hiện trách nhiệm thu gom, xử lý chất thải của nhà sản xuất, nhập khẩu đã được sử dụng lãi tiền gửi ngân hàng của số tiền đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam theo quy định tại khoản 4 Điều 85 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.	- Tiếp thu và xem xét điều chỉnh giảm chi phí quản lý hành chính này xuống thành 2% cho phù hợp.
37	**Phụ lục 1. Bảng định mức sử dụng nguyên nhiên liệu, hóa chất, điện và nước trong tái chế**	***Ý kiến của Sở TN&MT Thanh Hóa:*** Bảng P.1, đề nghị bổ sung chi phí mua hóa chất (axit) để sử dụng trong xử lý nước thải.	- Tiếp thu và bổ sung theo góp ý.
38	**Kiến nghị chung**	***Ý kiến của 14 hiệp hội, FIA, EUCHAM - Tiểu ban Thực phẩm dinh dưỡng, EUCHAM - Tiểu ban Phát triển xanh, Công ty TNHH Ắc quy GS Việt Nam:*** 1. Kiến nghị trong hai năm đầu tiên (2024 và 2025), tập trung vào hướng dẫn thi hành, chưa áp dụng xử phạt, chỉ truy thu khoản nộp thiếu nếu doanh nghiệp kê khai chưa đủ hoặc chưa đúng, trừ trường hợp cố tình không kê khai hoặc cố tình gian lận.	- Các ý kiến đề xuất này nằm ngoài phạm vi Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nên không có cơ sở để tiếp thu hay giải trình.

		2. Kiến nghị cho phép các doanh nghiệp thực hiện kết hợp cả hình thức tự tái chế và nộp tiền hỗ trợ tái chế trong cùng năm, thay vì bắt buộc chọn một trong 2 hình thức. 3. Kiến nghị thay đổi cách nộp từ tạm ứng trước vào đầu năm sang quyết toán theo số lượng thực tế khi kết thúc năm, để vẫn thực hiện đầy đủ trách nhiệm với môi trường mà giảm được khó khăn cho doanh nghiệp. 4. Cần có chính sách ưu đãi cho bao bì thân thiện với môi trường hoặc sử dụng vật liệu tái chế. 5. Đề nghị quy định rõ trách nhiệm tái chế đối với nhà sản xuất phụ tùng: trên thực tế, doanh nghiệp sản xuất ô tô, xe máy cũng có thể thực hiện phân phối các phụ tùng rời có ghi nhãn hiệu của mình và các phụ tùng này được sản xuất hoặc nhập khẩu bởi một nhà sản xuất hoặc một nhà nhập khẩu trong nước khác. Chưa thống nhất về xác định doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm tái chế đối với phụ tùng rời trong tình huống này (phải dựa theo nhãn hiệu gắn trên sản phẩm hay dựa vào tiêu chí sản xuất, nhập khẩu sản phẩm. Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn cụ thể về cách xác định đơn vị phải chịu trách nhiệm tái chế đối với sản phẩm phụ tùng rời nêu trên. 6. Bất cập khi một số sản phẩm trong nước chưa tái chế được, ví dụ như pin Lithium, bị giới hạn xuất khẩu không quá 20% khối lượng sản phẩm đưa ra thị trường. 7. Đề nghị làm rõ với bao bì chưa có giải pháp tái chế (non-recyclable), được tính theo nghĩa vụ xử lý chất thải hay nghĩa vụ tái chế. 8. Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường đồng ý để các doanh nghiệp, hiệp hội tiếp tục gửi ý kiến đóng góp đến ngày 24/6/2023 (45 ngày từ ngày công bố dự thảo theo quy định hiện hành, thay vì ngày 16/5/2023 như yêu cầu).	

39		***Ý kiến của Ủy ban Dân tộc:*** Nên đưa ra tiêu chí, quy chuẩn về các phương pháp tái chế để các đơn vị đại diện sử dụng đảm bảo đúng quy trình cho từng loại sản phẩm tái chế, trong đó thể hiện rõ mức độ nguy hại còn lại của sản phẩm tái chế. Đặc biệt lưu ý đến các nơi có môi trường nước mặt đối với các sông, hồ nội tỉnh, địa phận giáp ranh phải phù hợp với quy hoạch bảo vệ môi trường của quốc gia, của địa phương.	- Hiện chưa có các quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan về phương pháp tái chế mà mức đề xuất căn cứ vào chi phí thực tế do các cơ sở tái chế chính thức cung cấp hoặc theo khảo sát của chuyên gia.
40		***Ý kiến của EUCHAM - Tiểu ban Rượu vang và Rượu mạnh:*** - Cân nhắc xem xét thời hạn ba (03) năm đầu kể từ 2024 như giai đoạn thử nghiệm để khuyến khích các doanh nghiệp tự tái chế bao bì, thông qua kết hợp giữa tự tái chế và đóng góp cho Quỹ bảo vệ môi trường VEPF. Trong giai đoạn thử nghiệm này, các doanh nghiệp sẽ không phải chịu trách nhiệm pháp lý nếu họ không đạt được tỷ lệ tái chế đã cam kết thay vào đó sẽ nộp phần thiếu hụt do tái chế không đủ số lượng như cam kết cho VEPF. Điều này sẽ khuyến khích tăng tỉ lệ tái chế của các doanh nghiệp, nhờ đó MONRE đáp ứng các mục tiêu của áp dụng EPR tốt hơn.	- Nội dung đề xuất không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này nên không có cơ sở để tiếp thu, giải trình.
41		***Ý kiến của EUCHAM - Tiểu ban Thực phẩm dinh dưỡng:*** Kiểm tra lại tính hợp lý của các số liệu trong các nghiên cứu. Đưa thêm các đề xuất Fs từ 2 nghiên cứu của Đại học Kinh tế Quốc dân và Liên minh tái chế Việt Nam vào xem xét. Chỉ sử dụng các số liệu hợp lý, được thẩm tra kỹ để tính toán Fs.	- Tiếp thu và xem xét bổ sung, điều chỉnh lại số liệu liên quan. Không xem xét nghiên cứu của Đại học Kinh tế Quốc dân do sử dụng chi phí từ khu vực phi chính thức (cụ thể là từ làng nghề); còn Liên minh tái chế Việt Nam (PRO Việt Nam) chỉ đề xuất Fs với nhóm bao bì và chưa tính thêm chi phí quản lý hành chính.

42		***Ý kiến của EUCHAM- Tiểu ban Thực phẩm, Nông nghiệp, Nuôi trồng thủy sản:*** Làm rõ cơ quan có thẩm quyền phụ trách việc (1) xác minh việc tính toán khối lượng bao bì/sản phẩm, (2) Phương thức thu tiền, (3) Cơ chế phạt nếu chậm thanh toán. Khuyến khích áp dụng một hệ thống công trực tuyến có thể giám sát quá trình thu thập.	- Không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này. Các vấn đề góp ý đã được quy định tại Nghị định số 08.
43		***Ý kiến của EUCHAM - Tiểu ban Phát triển xanh*** Kiến nghị có quy định cụ thể về việc đối với sản phẩm bao bì đã sử dụng vật liệu tái chế được tính hệ số = 0 và được tính là doanh nghiệp đã thực hiện trách nhiệm tái chế và không cần đóng góp vào Quỹ BVMT nữa.	- Nội dung đề xuất không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này nên không có cơ sở để tiếp thu, giải trình.
44		***Ý kiến của Bộ Xây dựng:*** Ngoài nhóm sản phẩm bao bì, hầu hết các sản phẩm trong Phụ lục XXII Nghị định số 08/2022/NĐ-CP đều được xếp loại là chất thải nguy hại, do đó các chi phí khảo sát đối với các đối tượng sản phẩm này cần được nghiên cứu, đánh giá kỹ và đầy đủ hơn để có căn cứ đề xuất xây dựng định mức chi phí.	- Đã tiếp thu và xem xét các chi phí liên quan, đảm bảo tính hợp lý, hợp lệ theo quy định.
45		***Ý kiến của Bộ Xây dựng:*** Về tác động của dự thảo Quyết định Đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của dự thảo Quyết định là các nhà sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm, bao bị thuộc danh mục tại Phụ lục XXII Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. Theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 97 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan được giao chủ trì soạn thảo có nhiệm vụ lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của các chính sách trong dự thảo Quyết định. Do đó, đề nghị Bộ Tài nguyên và	- Đã tổ chức lấy ý kiến rộng rãi theo đúng quy định.

		Môi trường nghiên cứu, lấy ý kiến đối với các tổ chức, cá nhân chịu sự tác động trực tiếp khi xây dựng dự thảo Quyết định	
46		***Ý kiến của Công ty Samsung Electronics Việt Nam:*** Cần nghiên cứu và cân nhắc kỹ yếu tố giá trị thu được từ các sản phẩm điện/điện tử và tương quan với chi phí tái chế Cần có những quy định cụ thể và phù hợp hơn về phạm vi trách nhiệm, nghĩa vụ của đơn vị tái chế để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp có nhu cầu tham gia vào lĩnh vực tái chế.	- Đề xuất Fs theo đúng quy định của Nghị định số 08, không bao gồm việc trừ đi giá trị vật liệu thu được. - Quy định với đơn vị tái chế không thuộc phạm vi Dự thảo Quyết định này.